

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
QUẬN LONG BIÊN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2023/HS-ST

Ngày: 26 – 05 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LONG BIÊN, TP.HÀ NỘI**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: **Bà Trần Xuân Hương**

Các Hội thẩm nhân dân: **Ông Chu Bá Hữu**

Bà Nguyễn Thị Lâm

- Thư ký phiên toà: **Bà Nguyễn Thu Hà** – Thư ký Toà án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội tham gia phiên toà: **Bà Nguyễn Thị Đoàn Trang**- Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 05 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Long Biên, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 84/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 04 năm 2023 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 88/2023/QĐXXST-HS ngày 25/4/2023 đối với bị cáo:

LÊ VĂN T (Tên gọi khác: Lê Văn Q) – sinh năm: 1953; HKTT: V, quận Ba Đình, Tp. Hà Nội; Chỗ ở: N, quận Long Biên, TP. Hà Nội; trình độ văn hóa: 10/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; nghề nghiệp: Tự do; con ông Lê Văn O (Đã chết) và bà Nguyễn Thị T (Đã chết); TATS: Theo danh chỉ bản số 018 ngày 30/12/2022 của Công an quận Long Biên lập và lý lịch địa phương cung cấp thì bị cáo 03 tiền án:

- Bản án số 235 ngày 11/3/1999, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hạn tù tính từ ngày 21/12/1998. Chấp hành xong về địa phương ngày 02/9/2000. Tại biên bản xác minh ngày 15/3/2023 thể hiện: Bị án đã nộp 1.050.000 bao gồm 50.000đ tiền án phí và một phần trong tổng số tiền phạt 20.000.000đ của bản án đã tuyên theo biên lai số 00083 ngày 18/10/2012. Chi cục thi hành án quận Tây Hồ đã ra Quyết định ủy thác số 12 ngày 19/12/2012 ủy thác cho Chi cục thi hành án quận Ba Đình tiếp tục thi hành khoản phạt tiền sung công là 19.000.000đ. Xác minh tại Chi cục thi hành án quận Ba Đình, Lê Văn T được đình chỉ đối với với khoản tiền phạt này (

Theo các QĐ số 100 ngày 30/9/2033, số 43 ngày 25/6/2015, số 23 ngày 09/9/2016). Bản án này đã được xóa án tích.

- Bản án số 46 ngày 27/5/2010, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội xử 40 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hạn tù tính từ ngày 04/02/2010. Bị cáo chấp hành xong hình phạt về địa phương ngày 04/10/2012. Xác minh thi hành án thể hiện bị cáo đã nộp án phí tại biên lai số 23897 ngày 27/5/2010.

- Bản án số 70 ngày 13/6/2014, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội xử 08 tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hạn tù tính từ ngày 05/02/2014. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 644 ngày 20/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên Quyết định của bản án sơ thẩm số 70 ngày 13/6/2014 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ. Bị cáo chấp hành xong hình phạt về địa phương ngày 27/5/2020. Bản án này chưa được xóa án tích. Bị cáo phạm tội lần này là Tái phạm nguy hiểm.

Bị cáo bị bắt quả tang và tạm giữ từ ngày 20/12/2022, tạm giam từ ngày 23/12/2022 đến nay tại Trại tạm giam số 2 – Công an thành phố Hà Nội (Có mặt)

Người làm chứng:

- Đồng chí Lương Đức A, đồng chí Hoàng Văn H, đồng chí Phạm Việt L, đồng chí Hoàng Văn S.

Đơn vị công tác: Công an phường N– Long Biên – Hà Nội.

(Có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 9h30' ngày 20/12/2022, tổ công tác Công an phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính nhà trọ số 26 ngõ 417 tổ 38 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội của Lê Văn T - SN: 1953, HKTT: SỐ 30B ngõ Trúc Lạc, Trúc bạch, Ba Đình, Hà Nội đã phát hiện trong túi áo khoác bên trái T đang mặc trên người có 01 gói giấy màu xanh đen bên trong có chứa chất bột màu trắng. Tại chỗ T tự khai gói chất bột màu trắng là ma túy Heroin T vừa mua về để sử dụng cho bản thân và chia nhỏ ra để bán kiếm lời. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ tang vật.

Tang vật thu giữ:

+ 01 gói giấy màu xanh đen, bên trong có chứa chất bột màu trắng.
+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy A03 màu đen gắn sim 0385783682.

+5.100.000đ và 01 thẻ căn cước công dân

Tại Bản kết luận giám định ma túy số 8729 ngày 29/12/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 01 gói giấy màu xanh đen là ma túy loại Heroin, khối lượng: 0,078 gam.

Tại cơ quan điều tra, Lê Văn T khai nhận: Bản thân là người nghiện ma túy lâu năm. Để có tiền sử dụng ma túy, T nảy sinh ý định đi mua ma túy về, chia nhỏ ra để sử dụng một phần, phần còn lại bán cho các con nghiện khác kiếm lời, T được hưởng lợi từ số ma túy sử dụng cho bản thân.

Khoảng 19h00' ngày 19/12/2022 T đi đến khu vực bãi rác Thành Công Ba Đình, Hà Nội mục đích để mua ma túy. Tại đây T gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết 01 gói ma túy loại Heroin hết 100.000đ sau đó T cất gói ma túy vừa mua vào túi áo khoác bên trái T đang mặc rồi đi về nhà trọ ở số 26 ngõ 417 tổ 38 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên. Mục đích của T là đến chiều tối sẽ chia lẻ gói ma túy Heroin vừa mua ra thành 02 gói để bán cho khách với giá 100.000đ/ 1 gói nhưng T chưa kịp chia thì đến 9h ngày 20/12/2022 bị lực lượng công an kiểm tra hành chính, phát hiện thu giữ tang vật như đã nêu trên.

Cáo trạng số: 79/CT-VKS ngày 07 - 04 - 2023 của Viện trưởng viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã truy tố Lê Văn T về tội: “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

Bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của người làm chứng phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hành vi của bị cáo vi phạm vào điểm q khoản 2 Điều 251 của BLHS 2015.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của BLHS và Điều 106 của BLTTHS.

Về hình phạt: Đề nghị xử phạt bị cáo T mức án từ **07 năm 06 tháng đến 08 năm tù.**

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 0,078 gam là ma túy loại Heroine (Phòng PC09 thu mẫu 0,033 gam để giám định).

- Đề nghị tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A30 màu đen đã qua sử dụng.

- Đề nghị cho thi hành trả lại bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Lê Văn T và số tiền 5.100.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án.

Đối với số tiền tạm giữ của T, T khai bị tạm giữ 16.700.000đ không phải 5.100.000đ như trong biên bản tạm giữ đồ vật tài liệu được lập ngày 20/12/2022. Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên đã tiến hành đối chất giữa Lê Văn T với ông Lê Đức Anh và ông Đỗ Thái Hưng là cán bộ Công an phường Ngọc Thụy trực tiếp kiểm tra, lập biên bản tạm giữ đồ vật của T. Kết quả không đủ cơ sở để kết luận số tiền tạm giữ của Lê Văn T là 16.700.000đ như T đã khai.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo và những người làm chứng đã đối chất và cùng xác nhận: chỉ có 01 biên bản thu giữ tang vật ngày 20/12/2022 và số tiền thu giữ của bị cáo là 5.100.000 đồng. Ngoài ra, bị cáo không có ý kiến gì thêm.

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy như sau:

- Về tổ tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra-Công an quận Long Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai báo thành khẩn và không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

- Về tội danh:

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản tạm giữ đồ vật-tài liệu, bản kết luận giám định, lời khai người làm chứng cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cũng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hồi 9h30' ngày 20/12/2022, tại nhà trọ số 26 ngõ 417 tổ 38 phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, Hà Nội, bị can Lê Văn T có hành vi tàng trữ trái phép 0,111 gam ma túy Heroin mục đích chia nhỏ ra bán kiếm lời những chưa kịp bán thì bị lực lượng Công an phường Ngọc Thụy, quận Long Biên, thành phố Hà Nội phát hiện bắt quả tang cùng tang vật

[3] Hành vi của bị cáo Lê Văn T đã cấu thành tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân quận Long Biên truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo đã cố ý xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước về chất ma túy được Bộ luật hình sự bảo vệ. Vì vậy, cần phải nghiêm trị đối với bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

[4] Về tình tiết tăng nặng TNHS:

Nhân thân của bị cáo có 03 tiền án: Bản án số 235 ngày 11/3/1999, Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xử 30 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hạn tù tính từ ngày 21/12/1998. Chấp hành xong về địa phương ngày 02/9/2000. Tại biên bản xác minh ngày 15/3/2023 thể hiện: Bị án đã nộp 1.050.000 bao gồm 50.000đ tiền án phí và một phần trong tổng số tiền phạt 20.000.000đ của bản án đã tuyên theo biên lai số 00083 ngày 18/10/2012. Chi cục thi hành án quận Tây Hồ đã ra Quyết định ủy thác số 12 ngày 19/12/2012 ủy thác cho Chi cục thi hành án quận Ba Đình tiếp tục thi hành khoản phạt tiền sung công là 19.000.000đ. Xác minh tại Chi cục thi hành án quận Ba Đình, Lê Văn T được đình chỉ đối với với khoản tiền phạt này (Theo các QĐ số 100 ngày 30/9/2033, số 43 ngày 25/6/2015, số 23 ngày 09/9/2016). Bản án số 46 ngày 27/5/2010, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội xử 40 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy, hạn tù tính từ ngày 04/02/2010. Bị cáo chấp hành xong hình phạt về địa phương ngày 04/10/2012. Xác minh thi hành án thể hiện bị cáo đã nộp án phí tại biên lai số 23897 ngày 27/5/2010. Theo luật định 02 tiền án trên của bị cáo đã được xóa án tích. Riêng bản án số 70 ngày 13/6/2014, Tòa án nhân dân quận Tây Hồ, Hà Nội xử 08 tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, hạn tù tính từ ngày 05/02/2014. Tại bản án hình sự phúc thẩm số 644 ngày 20/8/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội giữ nguyên Quyết định của bản án sơ thẩm số 70 ngày 13/6/2014 của Tòa án nhân dân quận Tây Hồ. Bị cáo chấp hành xong hình phạt về địa phương ngày 27/5/2020. Bản án này của bị cáo chưa được xóa án tích. Nên lần phạm tội này của bị cáo là Tái phạm nguy hiểm là tình tiết định tội danh đối với bị cáo.

Trong khi Đảng và Nhà nước ta đang kiên quyết đấu tranh để loại trừ tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống xã hội thì hành vi phạm tội của bị cáo xét về tính chất, mức độ và nhân thân bị cáo xấu thấy cần phải xử phạt bị cáo một mức án tù trong khung hình phạt nhằm cách ly bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ TNHS: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn nhận tội, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Về hình phạt bổ sung:

[6] Xét bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có khả năng thi hành phạt bổ sung bằng tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là có căn cứ.

- Về xử lý vật chứng:

[7] – Cho tịch thu, tiêu hủy 0,078 gam là ma túy loại Heroine (Phòng PC09 thu mẫu 0,033 gam để giám định) là vật Nhà nước cấm lưu hành.

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A30 màu đen đã qua sử dụng do bị cáo sử dụng vào việc thực hiện tội phạm.

- Cho thi hành trả lại bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Lê Văn T và số tiền 5.100.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án do không liên quan đến tội phạm.

Đại diện VKSND quận Long Biên đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS và xử lý vật chứng là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

- Về vấn đề khác:

[8] Đối với người phụ nữ bán ma túy cho T, T khai không biết tên, tuổi, địa chỉ. Do đó, Cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh làm rõ.

- Về án phí:

[9] Bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

- Về quyền kháng cáo:

[10] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Lê Văn T (Tên gọi khác: Lê Văn Q) phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy.

Căn cứ điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt: bị cáo Lê Văn T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/12/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và khoản 1 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 0,078 gam là ma túy loại Heroine (Phòng PC09 thu mẫu 0,033 gam để giám định).

- Cho tịch thu, sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Samsung Galaxy A30 màu đen đã qua sử dụng.

- Cho thi hành trả lại bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Lê Văn T và số tiền 5.100.000 đồng nhưng cho tạm giữ lại 200.000 đồng để đảm bảo công tác thi hành án.

(Hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Long Biên theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 12/4/2023 và giấy nộp tiền vào tài khoản lập ngày 12/4/2023).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 1 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST.

4. Quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án xử công khai sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án./.

Nơi nhận

- TANDTP.Hà Nội;
- VKSNDTP.Hà Nội;
- Sở Tư pháp TP.Hà Nội;
- VKSND quận Long Biên;
- Công an quận Long Biên;
- Chi cục THA. DS quận Long Biên;
- Cơ quan THA.HS quận Long Biên;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP/TA.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Trần Xuân Hương